Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai
Email: ubndtinh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 02.04.2019 16:03:48 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 659 /UBND-KGVX	
V/v tăng cường công khai thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử	*Gia Lai, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Để tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận thông tin cần thiết liên quan tới các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh trong thời gian tới, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 1991/KH-UBND ngày 10/9/2018 về việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2018 và những năm tiếp theo của tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông tại công văn số 192/STTTT-CNTT ngày 21/02/2019 việc cung cấp thông tin để tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin của các đơn vị, địa phương thời gian qua thực hiện chưa nghiêm túc, toàn tỉnh chỉ có **07** đơn vị thực hiện đúng quy định (*UBND tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Tài Nguyên và Môi trường; có phụ lục kèm theo)* làm ảnh hưởng tới chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI); UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả hoạt động của các trang/cổng thông tin điện tử, rà soát, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin **bắt buộc** phải công khai lên trang/cổng thông tin điện tử theo các quy định như sau:

Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 (Mục 1, Chương II); Nghị định số 59/2013/ND-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Luật Công nghệ thông tin năm 2006 (Khoản 2, Điều 28); Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước (Chương II, cung cấp thông tin);

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (Điều 15); Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước (Điều 51);

Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (Điều 19); Nghị định số 18/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin (Điều 11);

Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định

số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh về Quy chế tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh;

Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh quy định về thiết lập, quản lý, cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến đối với trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai;

Các nội dung thuộc các chuyên ngành có quy định phải công khai, cung cấp thông tin lên trang/cổng thông tin điện tử.

- Khắc phục ngay các nội dung tồn tại trong việc cung cấp thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương mình, báo cáo kết quả khắc phục về UBND tỉnh trước ngày **15/4/2019** *(qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp).*

- Quyết liệt chỉ đạo, chịu trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương mình, đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo quy định; khi được công dân, doanh nghiệp yêu cầu cung cấp thông tin, thì phải nhanh chóng xử lý và cung cấp chậm nhất trong thời hạn 02 ngày *(trừ những văn bản có tính chất mật theo quy định của pháp luật)*. Thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 416/UBND-KGVX ngày 27/02/2019 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

- Tiếp tục tăng cường việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; các nội dung thông tin phải được cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác theo quy định, nhất là các thông tin như: Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; quyết định xử phạt vi phạm hành chính; các chính sách ưu đãi, các dự án mời gọi đầu tư; thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công; thông tin về đấu thầu; thông tin về thu hồi đất, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn; thông tin về tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm, điều chuyển cán bộ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; thông tin về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thông tin về giá, phí, lệ phí; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh...

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh phù hợp với yêu cầu thực tế, tạo thuận tiện để công dân, doanh nghiệp truy cập, tra cứu thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để quản trị thông tin của tỉnh trên mạng xã hội Zalo, yêu cầu các đơn vị, địa phương trả lời kiến nghị hoặc cung cấp thông tin *(trừ các thông tin mật hoặc chưa được công bố theo quy định của pháp luật)* theo yêu cầu của người dân và doanh nghiệp qua kênh thông tin Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai trên Zalo.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện cung cấp thông tin của các đơn vị, địa phương lên các trang thông tin điện tử; phối hợp với Sở Nội vụ lồng

ghép nội dung kiểm tra việc cung cấp thông tin nêu trên trong Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính hằng năm của tỉnh; kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm để báo cáo UBND tỉnh; đồng thời tiếp tục duy trì kết nối với mạng xã hội Zalo để phục vụ công dân, doanh nghiệp tra cứu các thông tin cần thiết; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh định kỳ theo quy định.

- Tổng hợp kết quả khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện cung cấp thông tin lên Cổng/Trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương nêu tại Phụ lục gửi kèm, báo cáo UBND tỉnh trước ngày **20/4/2019**.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Hướng dẫn các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các hệ thống phục vụ doanh nghiệp mà tỉnh đã xây dựng *(đặc biệt là giao tiếp với Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và của các đơn vị, địa phương; sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; việc giải quyết các thủ tục hành chính; sử dụng mạng xã hội Zalo để tra cứu thông tin, đề xuất, kiến nghị với chính quyền; thực hiện các dịch vụ công trực tuyến...)*; kịp thời phản ánh các nội dung còn chưa đạt về thực hiện tính minh bạch và hiện đại hóa nền hành chính của các đơn vị, địa phương về Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp xử lý hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

Nhận được văn bản này, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TTTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC

Việc cập nhật các tài liệu pháp lý; tài liệu quy hoạch, kế hoạch; tài liệu về ngân sách; thông tin mời thầu; chuyên mục tiếp cận thông tin trên trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương

Số TT	Tên đơn vị/địa phương	Tài liệu pháp lý	Tài liệu quy hoạch, kế hoạch	Tài liệu về ngân sách	Thông tin mời thầu	Chuyên mục Tiếp cận thông tin	Ghi chú
I.	**Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành**						
1	Ủy ban nhân dân tỉnh	Có	Có	Có	Có	Có	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Có	Có	Có	Có	Không	
3	Sở Khoa học và Công nghệ	Có	Có	Không	Có	Có	
4	Sở Giao thông Vận tải	Có	Có	Có	Có	Có	
5	Sở Tư pháp	Có	Có	Không	Không	Không	
6	Sở Y tế	Có	Có	Có	Có	Có	
7	Sở Công thương	Có	Có	Không	Có	Không	
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	Có	Có	Không	Có	Có	
9	Ban Dân tộc tỉnh	Có	Có	Không	Có	Có	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	Có	Có	Có	Có	Có	
11	Sở Tài chính	Có	Có	Có	Có	Không	
12	Sở Xây dựng	Có	Có	Có	Có	Có	
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Có	Có	Không	Có	Không	
14	Sở Nội vụ	Có	Có	Có	Có	Có	
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Có	Có	Không	Có	Không	
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	Có	Có	Có	Có	Có	
17	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Có	Có	Không	Có	Không	
18	Thanh tra tỉnh	Có	Có	Không	Không	Không	
19	Ban Quản lý các khu kinh tế tỉnh	Có	Có	Có	Có	Không	
20	Sở Ngoại vụ	Có	Không	Không	Không	Không	
II.	**Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND các huyện, thị xã, thành phố**						
21	Chư Prông	Có	Có	Không	Không (Chỉ có thông tin dự án)	Không	
22	Kông Chro	Có	Có mục nhưng không có tin bài	Không	Không	Không	

Số TT	Tên đơn vị/địa phương	Tài liệu pháp lý	Tài liệu quy hoạch, kế hoạch	Tài liệu về ngân sách	Thông tin mời thầu	Chuyên mục Tiếp cận thông tin	Ghi chú
23	Chư Sê	Có	Có mục nhưng không có tin bài	Không	Không	Không	
24	Ia Pa	Có	Có	Không	Không	Không	
25	Chư Păh	Có	Có mục nhưng không có tin bài	Không	Không	Không	
26	Ayun Pa	Có	Có mục nhưng không có tin bài	Không	Không	Không	
27	Mang Yang	Có	Có mục nhưng không có tin bài	Không	Không	Không	
28	Phú Thiện	Có	Có	Không	Không	Không	
29	Đak Pơ	Có	Có	Không	Không	Không	
30	Đức Cơ	Có	Có	Có	Không	Có	
31	Krông Pa	Có	Có	Không	Không	Không	
32	Pleiku	Có	Có	Không	Không	Không	
33	Chư Pưh	Có	Có	Không	Có (Không đầy đủ)	Không	
34	Đak Đoa	Có	Có	Không	Không	Không	
35	Ia Grai	Có	Có mục nhưng hông có tin bài	Không	Không	Không	
36	An Khê	Có	Không	Không	Không	Không	
37	Kbang	Có	Có tin nhưng không xem được	Không	Không	Không	